

Số: 1417/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 14 tháng 8 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị quyết số 17/2021/QH15 ngày 27 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, điều chỉnh Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tư pháp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Ban hành kèm theo Quyết định này Bản phân công cơ quan chủ trì soạn thảo và thời hạn trình các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022.

2. Các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 chuyển tiếp sang Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, tiếp tục thực hiện theo phân công tại Quyết định số 999/QĐ-TTg ngày 11 tháng 7 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ phân công cơ quan chủ trì soạn thảo, thời hạn trình các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2020 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021.

Điều 2.

1. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ phải trực tiếp chỉ đạo việc xây dựng các dự án luật được điều chỉnh trong Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 và các dự án luật thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2022, bảo đảm tiến độ, chất lượng, khả thi, coi việc hoàn thành Chương trình là một trong những căn cứ để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ; trong đó tập trung vào một số nhiệm vụ sau:

a) Khẩn trương thành lập Ban soạn thảo; tập trung thời gian, nguồn lực để soạn thảo dự án luật trên cơ sở các chính sách đã được Chính phủ thông qua; rà soát kỹ các văn bản đã ban hành để phát hiện, xử lý những vấn đề khác nhau giữa quy định của văn bản quy phạm pháp luật hiện hành đang có hiệu lực và văn bản dự kiến ban hành, bảo đảm không để xảy ra mâu thuẫn, chồng chéo giữa các văn bản; tổ chức lấy ý kiến của các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đặc biệt là lấy ý kiến của đối tượng chịu sự tác động trực tiếp;

b) Chuẩn bị hồ sơ đầy đủ, đúng nội dung, hình thức, bảo đảm chất lượng, tiến độ khi gửi Bộ Tư pháp thẩm định, trình Chính phủ hoặc trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, gửi đến các cơ quan của Quốc hội; khắc phục triệt để tình trạng gửi hồ sơ dự án luật đến cơ quan thẩm định hoặc trình Chính phủ, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Quốc hội không đúng thời hạn;

c) Trong quá trình soạn thảo, nếu phát sinh chính sách mới cần bổ sung vào dự án luật thì cần thực hiện đánh giá tác động và báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định;

d) Dự kiến rõ những nội dung cần giao quy định chi tiết tại các điều, khoản, điểm của dự án luật; kiến nghị phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết; chủ trì hoặc chủ động phối hợp chuẩn bị dự thảo văn bản quy định chi tiết sau khi Chính phủ quyết định trình dự án luật;

đ) Dự liệu đủ thời gian để chỉnh lý và nghiêm túc tiếp thu hoặc giải trình các ý kiến góp ý, thẩm định đối với các dự án luật;

e) Chủ động phối hợp chặt chẽ ngay từ đầu với Bộ Tư pháp, Văn phòng Chính phủ, các bộ, ngành liên quan, Hội đồng Dân tộc, các Ủy ban của Quốc hội trong quá trình soạn thảo, chỉnh lý dự án luật;

g) Định kỳ hằng tháng, cơ quan chủ trì soạn thảo cập nhật thông tin điện tử về tình hình, tiến độ soạn thảo và hằng quý gửi báo cáo thông tin về tình hình nghiên cứu, soạn thảo các dự án luật đã được phân công, nêu rõ khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình soạn thảo và đề xuất, kiến nghị các biện pháp khắc phục đến Bộ Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

2. Đối với dự án Luật sửa đổi, bổ sung Phụ lục - Danh mục chỉ tiêu thống kê quốc gia của Luật Thống kê, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu, chỉnh lý hoàn thiện theo ý kiến của Chính phủ để trình Quốc hội; đồng thời chủ động phối hợp với các cơ quan của Quốc hội trong việc nghiên cứu để tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm tra, chỉnh lý hoàn thiện dự thảo Luật, trình Quốc hội theo quy trình tại một kỳ họp (cho ý kiến và thông qua tại kỳ họp thứ hai).

3. Đối với các dự thảo nghị quyết đang được Chính phủ đề nghị bổ sung vào Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 (Nghị quyết của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thừa Thiên Huế, Nghị quyết của Quốc hội về thí điểm một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển tỉnh Thanh Hóa), Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, chủ động phối hợp với Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa tiến hành việc soạn thảo và xác định thời hạn trình hợp lý để trình Chính phủ xem xét, thông qua trước khi trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

4. Bộ Tư pháp có trách nhiệm:

a) Thẩm định kịp thời, đúng thời hạn và nâng cao chất lượng thẩm định. Đối với các dự án luật không đủ hồ sơ, các tài liệu không đầy đủ nội dung, không bảo đảm chất lượng theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật thì trả lại hồ sơ hoặc thể hiện rõ trong báo cáo thẩm định quan điểm không đủ điều kiện trình Chính phủ;

b) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ tăng cường công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh;

c) Công khai tình hình các cơ quan chủ trì soạn thảo chưa bảo đảm tiến độ trình các dự án luật đã được xác định tại Nghị quyết số 17/2021/QH15 của Quốc hội và Quyết định này trên Trang Thông tin điện tử của Chính phủ và Cổng thông tin điện tử của Bộ Tư pháp;

d) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ và các bộ, cơ quan liên quan chủ động xây dựng kế hoạch, chương trình tổ chức các phiên họp chuyên đề của Chính phủ về xây dựng pháp luật bảo đảm có sự gắn kết, sắp xếp hợp lý giữa các dự án luật đưa vào các phiên họp thường kỳ và các phiên họp chuyên đề của Chính phủ, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 3. Các bộ, cơ quan ngang bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ động rà soát các luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và những văn bản quy phạm pháp luật khác để kịp thời trình cơ quan có thẩm quyền hoặc tự mình ban hành văn bản sửa đổi, bổ sung, thay thế, hoặc văn bản mới nhằm bám sát, kịp thời thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng; Chiến lược xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Kế hoạch triển khai thi hành Hiến pháp; khắc phục hạn chế, bất cập trong các văn bản, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập của đất nước theo quy định tại khoản 4 Điều 3 của Nghị quyết số 17/2021/QH15 của Quốc hội, báo cáo Chính phủ xem xét, quyết định để đưa vào đề nghị của Chính phủ về Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh.

Điều 4.

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành **LuatVietnam**
2. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Trung ương Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý, Thư ký TTg và các PTTg, TGD Công TTĐT, các Vụ, Cục KSTT;
- Lưu: VT, PL (2). 25



**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Phạm Bình Minh



BẢN PHÂN CÔNG
CƠ QUAN CHỦ TRÌ SOẠN THẢO, THỜI HẠN TRÌNH CÁC DỰ ÁN LUẬT
THUỘC CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG LUẬT, PHÁP LỆNH NĂM 2022

*(Kèm theo Quyết định số 1427/QĐ-TTg
ngày 24 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ)*

TT	Tên dự án	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Thời hạn trình Chính phủ	Thời hạn trình UBTVQH
1	Luật Thanh tra (sửa đổi)	Thanh tra Chính phủ	Trước ngày 10 tháng 12 năm 2021	Theo Chương trình của Ủy ban Thường vụ Quốc hội
2	Luật Dầu khí (sửa đổi)	Bộ Công Thương	Trước ngày 10 tháng 01 năm 2022	
3	Luật Phòng, chống bạo lực gia đình (sửa đổi)	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Trước ngày 10 tháng 02 năm 2022	
4	Luật Đất đai (sửa đổi)	Bộ Tài nguyên và Môi trường	Trước ngày 10 tháng 01 năm 2022	
5	Luật Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn	Bộ Nội vụ	Trước ngày 10 tháng 01 năm 2022	
6	Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng (sửa đổi)	Bộ Công Thương	Trước ngày 10 tháng 06 năm 2022	